

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

Câu 1:

Hãy xem xét đoạn mã sau:

```
class A
{
    int    a,b;
    public:
    float F1,F2;
};
class B:public A
{
    ...
}
```

Hỏi: B sử dụng được các biến thành viên nào của A

- A. F1, F2
- B. a, b
- C. a,b,F1,F2
- D. Không sử dụng được biến thành viên nào

++++++

Câu 2:

Hãy xem xét đoạn mã sau:

```
class A
{
    protected:
    int    a,b;
    public:
    float F1,F2;
};
class B:public A
{
    ...
}
```

Hỏi: B sử dụng được các biến thành viên nào của A

- A. a, b, F1, F2
- B. F1, F2
- C. a, b
- D. Không sử dụng được biến thành viên nào

++++++

Câu 3:

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

Hãy xem xét đoạn mã sau:

```
class A
{
    int    a,b;
    float F1,F2;
};
class B:public A
{
    ...
}
```

Hỏi: B sử dụng được các biến thành viên nào của A

- A. Không sử dụng được biến thành viên nào.
- B. a,b
- C. F1,F2
- D. a,b,F1,F2

+++++

Câu 4:

Hãy xem xét đoạn mã sau:

```
class A
{
    char  x,y
    protected:
    int    a,b;
    public:
    float F1,F2;
};
class B:public A
{
    ...
}
```

Hỏi: B sử dụng được các biến thành viên nào của A

- A. a, b, F1, F2
- B. F1, F2, x, y
- C. x, y, a, b
- D. F1, F2
- E. a,b

+++++

Câu 5:

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

Hãy xem xét định nghĩa hàm dựng nào là đúng nhất sau đây.

- A. Hàm có trùng tên với tên lớp, được gọi ngay sau khi khai báo đối tượng, không thể kế thừa
- B. Hàm có trùng tên với tên lớp, được gọi ngay sau khi khai báo đối tượng, có thể kế thừa
- C. Hàm có trùng tên với tên lớp, được gọi ngay sau khi khai báo đối tượng hoặc con trở đối tượng, không thể kế thừa
- D. Hàm có trùng tên với tên lớp, được gọi ngay sau khi khai báo đối tượng hoặc con trở đối tượng, có thể kế thừa
- E. Là một hàm có thể nạp chồng.

+++++

Câu 6:

Thế nào thì được gọi là hiện tượng nạp chồng.

- A. Hiện tượng lớp con kế thừa định nghĩa một hàm hoàn toàn giống lớp cha.
- B. Hiện tượng lớp con kế thừa định nghĩa một hàm cùng tên nhưng khác kiểu với một hàm ở lớp cha.
- C. Hiện tượng lớp con kế thừa định nghĩa một hàm cùng tên, cùng kiểu với một hàm ở lớp cha nhưng khác các đối số.
- D. Hiện tượng lớp con kế thừa định nghĩa một hàm cùng tên, cùng các đối số nhưng khác kiểu với một hàm ở lớp cha

+++++

Câu 7:

Để khai báo mảng số thực động thì dùng đoạn mã nào sau đây

- A. `float *M;`
`int n;`
`cout<<"\n\t Nhập số phần tử mảng: ";cin>>n;`
`M = new float [n];`
- B. `int n;`
`cout<<"\n\t Nhập số phần tử mảng: ";cin>>n;`
`float M[n];`
- C. `int n;`
`float M[n];`
- D. `float M[int n];`

+++++

Câu 8:

Hãy xem xét đoạn mã sau có lỗi ở dòng nào.

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
1.      class Lop1
2.      {
3.      private:
4.                  int a,b;
5.                  friend void Nhap( );
6.      };
7.      class Lop2
8.      {
9.      private:
10.                 float   x,y;
11.                 friend void Nhap( );
12.      };
13.      void nhap( )
14.      {
15.          Lop1 obj1; Lop2 obj2;
16.          cout<<"\n\t Nhap a ="; cin>>a;
17.          cout<<"\n\t Nhap x ="; cin>>x;
18.      }
```

A. Lỗi tại dòng 16, 17

B. Không lỗi ở dòng nào

C. Lỗi tại dòng 15.

D. Lỗi tại dòng 13

E. Lỗi tại dòng 5 và 11

+++++

Câu 9:

Hãy xem xét đoạn mã sau có lỗi ở dòng nào.

```
1. class Lop1
2. {
3. private:
4.         int a,b;
5.         friend void Nhap( );
6. };
7. class Lop2
8. {
9. private:
10.        float   x,y;
11.        friend void Nhap( );
12. };

```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
13.      void nhap( )
14.      {
15.          Lop1 obj1; Lop2 obj2;
16.          cout<<"\n\t Nhap a ="; cin>>obj1.a;
17.          cout<<"\n\t Nhap x ="; cin>>obj2.x;
18.      }
```

A. Không lỗi ở dòng nào

B. Lỗi tại dòng 16, 17

C. Lỗi tại dòng 15.

D. Lỗi tại dòng 13.

E. Lỗi tại dòng 5 và 11

+++++

Câu 10:

Có 3 lớp khai báo như sau:

```
class Lop1
{
    private:
        int    a,b;
    public:
        float  x,y;
        friend class Lop2;
};
class Lop2
{
    Lop1      objA;
};
class Lop3
{
    Lop1      objB;
};
```

Các đối tượng objA và objB truy cập được các biến nào của lớp Lop1:

A. objA truy cập được tất cả các biến. objB truy cập được các biến x,y.

B. objA và objB truy cập được tất cả các biến.

C. objA và objB chỉ truy cập được các biến x,y.

D. objA truy cập được tất cả các biến. objB truy cập được các biến a,b.

E. objA và objB chỉ truy cập được các biến a, b.

+++++

Câu 11:

Giả sử có đoạn mã code được viết như sau:

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
class Lop1
{
    public:
        int    a,b;
        void nhap( )
        {
            cout<<"\n\t a = ";cin>>a;
            cout<<"\n\t b = ";cin>>b;
        }
};
class Lop2: public Lop1
{
    public:
        Lop1    *p;
};
```

Khi khai báo đối tượng objLop2 cho Lop2 thì nó có thể truy xuất thủ tục nhập của lớp 1 bằng cú pháp nào sau đây:

- A. **objLop2.nhap()**
objLop2.p →nhap()
- B. objLop2.nhap()
- C. objLop2.p →nhap()
- D. objLop2.p.nhap();
- E. Tất cả đều sai.

+++++

Câu 12:

Giả sử có đoạn mã code được viết như sau:

```
class Lop1
{
    public:
        int    a,b;
        void nhap( )
        {
            cout<<"\n\t a = ";cin>>a;
            cout<<"\n\t b = ";cin>>b;
        }
};
class Lop2: public Lop1
{
    public:
        Lop1    p;
};
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

Khi khai báo đối tượng objLop2 cho Lop2 thì nó có thể truy xuất thủ tục nhập của lớp 1 bằng cú pháp nào sau đây là đúng nhất

- A. objLop2.nhap()
objLop2.p.nhap()
- B. objLop2.nhap()
- C. objLop2.p →nhap()
- D. Tất cả đều sai.

+++++

Câu 13:

Giả sử có đoạn mã code được viết như sau:

```
class Lop1
{
    public:
        int    a,b;
        void nhap( )
        {
            cout<<"\n\t a = ";cin>>a;
            cout<<"\n\t b = ";cin>>b;
        }
};
class Lop2: public Lop1
{
};
```

Khi khai báo đối tượng objLop2 cho Lop2 thì nó có thể truy xuất thủ tục nhập của lớp 1 bằng cú pháp nào sau đây là đúng nhất

- A. objLop2.nhap()
- B. objLop2→nhap()
- C. objLop2.p →nhap()
objLop2.nhap()
- D. Tất cả đều sai.

+++++

Câu 14:

Khai báo một lớp như sau:

```
class LopA
{
    public:
        int    a,b;
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
void nhap( )
{
    cout<<"\n\t a = ";cin>>a;
    cout<<"\n\t b = ";cin>>b;
}
};
```

Sau khi tạo con trỏ đối tượng lớp *pobj của LopA thì dùng cú pháp nào sau đây để truy xuất thủ tục nhap()

- A. **pobj→nhap();**
- B. *pobj. nhap();
- C. pobj.nhap();
- D. *pobj→nhap();

+++++

Câu 15:

Khai báo một lớp như sau:

```
class LopA
{
    public:
        int    a,b;
        void nhap( )
        {
            cout<<"\n\t a = ";cin>>a;
            cout<<"\n\t b = ";cin>>b;
        }
};
```

Nếu một đối tượng objLopA được tạo ra thì việc gán giá trị 10 vào biến a,b được thực hiện bằng cách nào:

- A. **objLopA.a = objLopA.b = 10;**
- B. a = 10;
b = 10;
- C. a = b = 10;
- D. objLopA.a.b = 10;

+++++

Câu 16:

Từ khoá protected trong một lớp có ý nghĩa:

- A. **Khai báo các thành viên của lớp chỉ được thừa kế ;**
- B. Khai báo các thành viên được bảo vệ;
- C. Khai báo các thành viên của lớp được dùng riêng

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

D. Khai báo các thành viên của lớp sẽ được dùng chung và thừa kế.

+++++

Câu 17:

Giả sử một lớp với các hàm dựng được khai báo như sau:

```
class Lop
{
    private :
        int a,b;
    public:
        lop ( )    // Hàm dựng 1
        {
            a = b = 5;
        }
        lop (int m, int n) // Hàm dựng 2
        {
            a = m; b =n;
        }
};
```

Khi tạo một đối tượng bằng cú pháp

Lop objLop(4,5);

Thì hàm dựng nào sẽ được gọi.

- A. Hàm dựng 2
- B. Hàm dựng 1
- C. Cả 2 hàm dựng đều được gọi
- D. Không hàm dựng nào được gọi.

+++++

câu 18:

Giả sử một lớp với các hàm dựng được khai báo như sau:

```
class Lop
{
    private :
        int a,b;
    public:
        lop ( )    // Hàm dựng 1
        {
            a = b = 5;
        }
        lop (int m, int n) // Hàm dựng 2
        {
            a = m; b =n;
        }
};
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
}
```

```
};
```

Khi tạo một đối tượng bằng cú pháp

```
Lop objLop;
```

Thì hàm dựng nào sẽ được gọi.

A. Hàm dựng 1

B. Hàm dựng 2

C. Cả 2 hàm dựng đều được gọi

D. Không hàm dựng nào được gọi.

+++++

Câu 19:

Giả sử một lớp với các hàm dựng được khai báo như sau:

```
class Lop
{
    private :
        int a,b;
    public:
        lop ( ) // Hàm dựng 1
        {
            a = b = 5;
        }
        lop (int m, int n) // Hàm dựng 2
        {
            a = m; b =n;
        }
};
```

Khi tạo một đối tượng con trở bằng lệnh sau:

```
Lop *objLop;
```

```
objLop = new Lop;
```

Thì hàm dựng vào được gọi

A. Hàm dựng 1

B. Hàm dựng 2

C. Cả 2 hàm dựng đều được gọi

D. Không hàm dựng nào được gọi.

+++++

Câu 20:

Giả sử một lớp với các hàm dựng được khai báo như sau:

```
class Lop
{
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
private :
    int a,b;
public:
    lop ( )    // Hàm dựng 1
    {
        a = b = 5;
    }
    lop (int m, int n) // Hàm dựng 2
    {
        a = m; b =n;
    }
};
```

Khi tạo một đối tượng con trở bằng lệnh sau:

```
Lop *objLop;
objLop = new Lop(3,4);
```

Thì hàm dựng vào được gọi

E. Hàm dựng 2

F. Hàm dựng 1

G. Cả 2 hàm dựng đều được gọi

H. Không hàm dựng nào được gọi.

+++++

Câu 21:

Giả sử một lớp với các hàm dựng được khai báo như sau:

```
class Lop
{
private :
    int a,b;
public:
    lop ( )    // Hàm dựng 1
    {
        a = b = 5;
    }
    lop (int m, int n) // Hàm dựng 2
    {
        a = m; b =n;
    }
};
```

Khi tạo một đối tượng con trở bằng lệnh sau:

```
Lop *objLop;
objLop = new Lop;
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

Thì các giá trị a và b là bao nhiêu

- A. a=5 và b=5
- B. a=5 và b=0
- C. a=0 và b=0
- D. a=0 và b=5
- E. a=m và b=n

+++++

Câu 22:

Giả sử một lớp với các hàm dựng được khai báo như sau:

```
class Lop
{
    private :
        int a,b;
    public:
        lop ( )    // Hàm dựng 1
        {
            a = b = 5;
        }
        lop (int m, int n) // Hàm dựng 2
        {
            a = m; b =n;
        }
};
```

Khi tạo một đối tượng con trở bằng lệnh sau:

```
Lop *objLop;
objLop = new Lop(3,4);
```

Thì các giá trị a và b là bao nhiêu

- F. a=3 và b=4
- G. a=4 và b=3
- H. a=5 và b=5
- I. a=0 và b=0
- J. a=m và b=n

+++++

Câu 23:

Hãy xem xét đoạn mã dưới đây:

```
class Lop1
{
    private:
        int a,b;
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
friend class Lop2;
};
class Lop2
{
public:
    Lop1    obj1;
    void nhap()
    {
        cout<<"\n\t a, b = ";
        cin>>obj1.a>>obj1.b;
    };
};
void main()
{
    Lop2    obj;
    obj.nhap();
}
```

Hỏi: Khi chạy đoạn chương trình trên sẽ xảy ra hiện tượng gì?

- A. Hoàn toàn bình thường. Không có lỗi.
- B. Báo lỗi không truy cập được vào biến a,b của lớp Lop1 do nằm ở phạm vi private.
- C. Đối tượng obj không gọi được hàm nhập.
- D. Lỗi do không khai báo kế thừa Lop1 của Lop2.

+++++

Câu 24:

Hãy xem xét đoạn mã dưới đây:

```
class Lop1
{
private:
    int a,b;
};
class Lop2
{
public:
    Lop1    obj1;
    void nhap()
    {
        cout<<"\n\t a, b = ";
        cin>>obj1.a>>obj1.b;
    };
};
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
};  
void main()  
{  
    Lop2    obj;  
    obj.nhap();  
}
```

Hỏi: Khi chạy đoạn chương trình trên sẽ xảy ra hiện tượng gì?

- A. Báo lỗi không truy cập được vào biến a,b của lớp Lop1 do nằm ở phạm vi private.
- B. Hoàn toàn bình thường. Không có lỗi.
- C. Đối tượng obj không gọi được hàm nhập.
- D. Lỗi do không khai báo kế thừa Lop1 của Lop2.

+++++

Câu 25:

Có 3 lớp khai báo như sau:

```
Class Lop1  
{  
  
};
```

Câu 26:

Lớp bạn của một lớp có đặc tính gì?

- A. Truy cập toàn bộ các thành viên của đối tượng lớp đó. Không xác định phạm vi.

+++++

Câu 27:

Có 3 lớp khai báo như sau:

```
class Lop1  
{  
    private:  
        int    a,b;  
    public:  
        float  x,y;  
        friend class Lop2;  
        friend class Lop3;  
};  
class Lop2  
{  
    Lop1    objA;  
};
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
class Lop3
{
    Lop1    objB;
};
```

Các đối tượng objA và objB truy cập được các biến nào của lớp Lop1:

- A. objA và objB truy cập được tất cả các biến.
- B. objA truy cập được tất cả các biến. objB truy cập được các biến x,y.
- C. objA và objB chỉ truy cập được các biến x,y.
- D. objA và objB chỉ truy cập được các biến a,b.

+++++

Câu 28:

Có 3 lớp khai báo như sau:

```
class Lop1
{
    private:
        int    a,b;
    public:
        float  x,y;
};
class Lop2
{
    Lop1    objA;
};
class Lop3
{
    Lop1    objB;
};
```

Các đối tượng objA và objB truy cập được các biến nào của lớp Lop1:

- A. objA và objB chỉ truy cập được các biến x,y.
- B. objA và objB truy cập được tất cả các biến.
- C. objA truy cập được tất cả các biến. objB truy cập được các biến x,y.
- D. objA và objB chỉ truy cập được các biến a,b.

+++++

Câu 29:

Hãy xem xét đoạn mã sau đây

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
class Lop1
{
    public:
        int a,b,c,d;
        void input( )
        {
            cout<<"\n\t a =";cin>>a;
            cout<<"\n\t b =";cin>>b;
        }
};
class Lop2:public Lop1
{
    public:
        void input( )
        {
            cout<<"\n\t c =";cin>>c;
            cout<<"\n\t d =";cin>>d;
        }
};
```

Nếu tạo một đối tượng cho lớp 2 là objLop2, để gọi hàm input() của lớp 1 để nhập các giá trị a, b thì dùng cú pháp nào sau đây.

A.objLop2.Lop1::input();

B.objLop2.input();

C.objLop2.Lop2::input();

D.Lop1::input();

+++++

Câu 30:

Hãy xem xét đoạn mã sau đây

```
class Lop1
{
    public:
        int a,b,c,d;
        void input( )
        {
            cout<<"\n\t a =";cin>>a;
            cout<<"\n\t b =";cin>>b;
        }
};
```


Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
class Lop2:public Lop1
{
    public:
        void input( )

        {
            cout<<"\n\t c =";cin>>c;
            cout<<"\n\t d =";cin>>d;
        }
};
```

Nếu tạo ra đối tượng của Lop2 là objLop2 và thực hiện lệnh gọi hàm input như sau : objLop2.Lop1::input(); thì hàm input của lớp nào sẽ được gọi:

A.Lop1.

B.Lop2.

C.Cả 2 lớp

D.Không gọi được hàm nào.

+++++

Câu 31:

Hãy xem xét đoạn mã sau đây

```
class Lop1
{
    public:
        int a,b,c,d;
        void input( )
        {
            cout<<"\n\t a =";cin>>a;
            cout<<"\n\t b =";cin>>b;
        }
};
class Lop2:public Lop1
{
    public:
        void input( )

        {
            cout<<"\n\t c =";cin>>c;
            cout<<"\n\t d =";cin>>d;
        }
};
```

Nếu tạo ra đối tượng của Lop2 là objLop2 và thực hiện lệnh gọi hàm input như sau : objLop2.input(); thì hàm input của lớp nào sẽ được gọi:

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

A.Lop2.

B.Lop1.

C.Cả 2 lớp

D.Không gọi được hàm nào vì không xác định tường minh lớp.

++++++

Câu 32:

Hãy xem xét đoạn mã sau đây

```
class Lop1
{
    public:
        int a,b,c,d;
        void input( )
        {
            cout<<"\n\t a=";cin>>a;
            cout<<"\n\t b=";cin>>b;
        }
};
class Lop2:public Lop1
{
    public:
        void input( )
        {
            cout<<"\n\t c=";cin>>c;
            cout<<"\n\t d=";cin>>d;
        }
};
```

Nếu tạo ra đối tượng của Lop2 là objLop2 và thực hiện lệnh gọi hàm input như sau : objLop2.input(); thì các biến nào sẽ được nhập giá trị:

A.c và d.

B.a và b.

C.cả 4 biến a, b, c, d.

D.Không thực hiện được vì không gọi được hàm input.

E.Báo lỗi truy nhập.

+++++

Câu 33:

Hãy xem xét kỹ nội dung đoạn mã sau đây.

```
class A
{
    public:
        int    a, b;
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
void nhap( )
{
    cout<<"\n\t a = ";cin>>a;
    cout<<"\n\t b = ";cin>>b;
    tinhtoan( );
}
void tinhtoan( )
{
    cout<<"\n\t Tong 2 so la "<<a +b;
}

};

class B; public A
{
    void tinhtoan( )
    {
        cout<<"\n\t Tich 2 so la "<<a*b;
    }
};
```

Nếu tạo ra đối tượng objB thuộc lớp B, khi gọi hàm nhap() thì hàm tinhtoan của lớp nào sẽ được gọi.

A.Lớp A.

B.Lớp B.

C.Của cả 2 lớp.

D.không hàm tinhtoan nào được gọi vì trùng tên.

+++++

Câu 34:

```
class A
{
    public:
        int    a, b;
        void nhap( )
        {
            cout<<"\n\t a = ";cin>>a;
            cout<<"\n\t b = ";cin>>b;
            tinhtoan( );
        }
        virtual void tinhtoan( )
        {
            cout<<"\n\t Tong 2 so la "<<a +b;
        }
}
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
};  
  
class B; public A  
{  
    void tinhtoan( )  
    {  
        cout<<"\n\t Tich 2 so la "<<a*b;  
    }  
};
```

Nếu tạo ra đối tượng objB thuộc lớp B, khi gọi hàm nhap() thì hàm tinhtoan của lớp nào sẽ được gọi.

A.Lớp B.

B.Lớp A.

C.Của cả 2 lớp.

D.không hàm tinhtoan nào được gọi vì trùng tên.

+++++

Câu 35:

Từ khoá virtual khi đứng trước một hàm nào đó thì có ý nghĩa gì?

A.Xác định hàm đó sẽ chuyển thành dạng đa hình.

B.Xác định là hàm ảo.

C.Xác định hàm sẽ được kế thừa.

D.Xác định hàm ảo chỉ được sử dụng trong lớp.

+++++

Câu 36:

Hãy xem xét kỹ đoạn chương trình sau:

```
class A  
{ public:  
    int a,b,c,d;  
    void nhap()  
    {  
        cout<<"\n\t a =";cin>>a;  
    }  
};  
  
class B:A  
{ public:  
    A    *pA;  
    void nhap()  
    {  
        cout<<"\n\t b =";cin>>b;  
    }  
};
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
};
class C:A
{ public:
    B    *pB;
    void nhap()
    {
        cout<<"\n\t c =";cin>>c;
    }
};
```

```
};
class D:A
{ public:
    C    *pC;
    void nhap()
    {
        cout<<"\n\t d =";cin>>d;
    }
};
```

};
Nếu tạo ra một đối tượng con trở *objX nào đó thuộc lớp D, để gọi hàm nhap() của lớp D thì dùng lệnh nào sau đây:

A.objX->nhap();
B.objX->pC->nhap();
C.objX->pC->pB->nhap();
D.objX->pC->pB->pA->nhap();

+++++

Câu 37:

Hãy xem xét kỹ đoạn chương trình sau:

```
class A
{ public:
    int a,b,c,d;
    void nhap()
    {
        cout<<"\n\t a =";cin>>a;
    }
};
class B:A
{ public:
    A    *pA;
    void nhap()
    {
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
        cout<<"\n\t b =";cin>>b;
    }

};

class C:A
{ public:
    B    *pB;
    void nhap()
    {
        cout<<"\n\t c =";cin>>c;
    }

};

class D:A
{ public:
    C    *pC;
    void nhap()
    {
        cout<<"\n\t d =";cin>>d;
    }

};
```

Nếu tạo ra một đối tượng con trở *objX nào đó thuộc lớp D, để gọi hàm nhap() của lớp C thì dùng lệnh nào sau đây:

A.objX->pC->nhap();

B.objX->nhap();

C.objX->pC->pB->nhap();

D.objX->pC->pB->pA->nhap();

+++++

Câu 38:

Hãy xem xét kỹ đoạn chương trình sau:

```
class A
{ public:
    int a,b,c,d;
    void nhap()
    {
        cout<<"\n\t a =";cin>>a;
    }

};

class B:A
{ public:
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
A    *pA;
void nhap()
{
    cout<<"\n\t b =";cin>>b;
}

};
class C:A
{ public:
    B    *pB;
    void nhap()
    {
        cout<<"\n\t c =";cin>>c;
    }

};
class D:A
{ public:
    C    *pC;
    void nhap()
    {
        cout<<"\n\t d =";cin>>d;
    }

};
```

Nếu tạo ra một đối tượng con trỏ *objX nào đó thuộc lớp C, để gọi hàm nhap() của lớp B thì dùng lệnh nào sau đây:

A.objX->pC->pB->nhap();

B.objX->nhap();

C.objX->pC->nhap();

D.objX->pC->pB->pA->nhap();

+++++

Câu 39:

Hãy xem xét kỹ đoạn chương trình sau:

```
class A
{ public:
    int a,b,c,d;
    void nhap()
    {
        cout<<"\n\t a =";cin>>a;
    }
}
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
};  
class B:A  
{ public:  
    A    *pA;  
    void nhap()  
    {  
        cout<<"\n\t b =";cin>>b;  
    }  
};
```

```
};  
class C:A  
{ public:  
    B    *pB;  
    void nhap()  
    {  
        cout<<"\n\t c =";cin>>c;  
    }  
};
```

```
};  
class D:A  
{ public:  
    C    *pC;  
    void nhap()  
    {  
        cout<<"\n\t d =";cin>>d;  
    }  
};
```

};
Nếu tạo ra một đối tượng con trở *objX nào đó thuộc lớp C, để gọi hàm nhap() của lớp A thì dùng lệnh nào sau đây:

A.objX->pC->pB->pA->nhap();

B.objX->nhap();

C.objX->pC->nhap();

D.objX->pC->pB->nhap();

+++++

Câu 40:

Hãy xem xét kỹ đoạn chương trình sau. Giải thích rõ kết quả sau khi chạy

```
class A  
{ public:  
    int a,b,c,d;  
    void nhap()
```


Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
        {
            cout<<"\n\t a=";cin>>a;
        }
};
class B:A
{ public:
    A    *pA;
    void nhap()
        {
            cout<<"\n\t b=";cin>>b;
        }

};
class C:A
{ public:
    B    *pB;
    void nhap()
        {
            cout<<"\n\t c=";cin>>c;
        }

};
class D:A
{ public:
    C    *pC;
    void nhap()
        {
            cout<<"\n\t d=";cin>>d;
        }

};
void main()
{
    clrscr();

    D *objD;
    objD->nhap();
    objD->pC->nhap();
    objD->pC->pB->nhap();
    objD->pC->pB->pA->nhap();

    getch();
}
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

A.chạy cả 4 hàm nhạp thuộc 4 lớp.

B.chạy hàm nhạp của lớp A.

C.Chạy hàm nhạp của lớp D.

D.không chạy hàm nhạp nào.

E.chạy hàm nhạp của 2 lớp A và D.

+++++

Câu 41:

Để khai báo một mảng động cho phép nhạp một chuỗi văn bản ta dùng câu lệnh nào sau đây:

A.char *Str;

B.char Str;

C.char Str[];

D.char *Str[];

E.String Str;

+++++

Câu 42:

Trong C++ cú pháp của một hàm cho phép đổi chuỗi thành chữ hoa có dạng:

A.strupr(<string>);

B.Upper(<String>);

C.StrUp(<String>);

D.StrU(<String>);

E.upcase(<String>);

+++++

Câu 43:

Trong C++ cú pháp của một hàm cho phép đổi chuỗi thành chữ thường có dạng:

A.strlwr(<String>);

B.lower(<String>);

C.strlw(<String>);

D.lowercase(<String>);

E.lwr(<String>);

+++++

Câu 44:

Có 2 lớp xử lý chuỗi văn bản được viết như sau:

```
class LopA
{
    private:
        char *Str;
    public:
        void nhap()
        {
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
        cout<<"\n\t Nhap chuoi : \t";gets(Str);
        Thaydoi(Str);
    }
    void Thaydoi(char *s)
    {
        cout<<"\n\n\t chu thay doi: \t"<<strupr(s);
    }
};
class LopB:public LopA
{
    public:
    void Thaydoi(char *s)
    {
        cout<<"\n\t chu thay doi: \t"<<strlwr(s);
    }
};
```

Hỏi: Nếu tạo ra đối tượng thuộc lớp B là objLopB, Khi gọi hàm nhap() thì hiện tượng gì xảy ra sau khi chạy. (Bỏ qua phần khai báo thư viện)

A.Nhận một chuỗi văn bản và đổi sang chữ hoa.

B.Nhận chuỗi văn bản và đổi sang chữ thường.

C.Nhận chuỗi văn bản và đổi đồng thời sang chữ hoa và chữ thường.

D.Chương trình không thay đổi gì.

+++++

Câu 45:

Có 2 lớp xử lý chuỗi văn bản được viết như sau:

```
class LopA
{
    private:
        char *Str;
    public:
        void nhap()
        {
            cout<<"\n\t Nhap chuoi : \t";gets(Str);
            Thaydoi(Str);
        }
        virtual void Thaydoi(char *s)
        {
            cout<<"\n\n\t chu thay doi: \t"<<strupr(s);
        }
};
class LopB:public LopA
```

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

```
{
    public:
        void Thaydoi(char *s)
        {
            cout<<"\n\t chu thay doi: \t"<<strlwr(s);
        }
};
```

Hỏi: Nếu tạo ra đối tượng thuộc lớp B là objLopB, Khi gọi hàm nhap() thì hiện tượng gì xảy ra sau khi chạy. (Bỏ qua phần khai báo thư viện)

A.Nhận chuỗi văn bản và đổi sang chữ thường.

B.Nhận một chuỗi văn bản và đổi sang chữ hoa.

C.Nhận chuỗi văn bản và đổi đồng thời sang chữ hoa và chữ thường.

D.Chương trình không thay đổi gì.

+++++

Câu 46:

Để đếm số ký tự trong một chuỗi, thì dùng hàm nào trong các hàm sau đây:

A.strlen(<Chuỗi>).

B.strupr(<Chuỗi>).

C.strstr(<Chuỗi>).

D.len(<Chuỗi>).

E.length(<Chuỗi>).

+++++

Câu 47:

Với một lớp Test được viết như sau:

```
class Test
{
    public:
        float      x,y;
        void nhap(float f1, float f2)
        {
            cout<<"\n\t Nhập so thu nhat   : ";cin>>f1;
            cout<<"\n\t Nhập so thu hai    : ";cin>>f2;
        }
};
```

Khi tạo ra đối tượng objTest thì dùng lệnh nào sau đây để nhập giá trị vào cho biến x và biến y.

A.objTest.nhap(objTest.x, objTest.y).

B.objTest.nhap().

C.objTest.x.nhap() và objTest.y.nhap();

D.objTest.nhap(x) và objTest.nhap(y);

+++++

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

Câu 48:

Với một lớp Test được viết như sau:

```
class Test
{
    public:
        float      x,y;
        void nhap()
        {
            float f1,f2;
            cout<<"\n\t Nhap so thu nhat   : ";cin>>f1;
            cout<<"\n\t Nhap so thu hai    : ";cin>>f2;
            x = f1 ; y = f2;
        }
};
```

Khi tạo ra đối tượng objTest thì dùng lệnh nào sau đây để nhập giá trị vào cho biến x và biến y.

A.objTest.nhap().

B.objTest.nhap(objTest.x, objTest.y).

C.objTest.x.nhap() và objTest.y.nhap();

D.objTest.nhap(x) và objTest.nhap(y);

+++++

Câu 49:

Với một lớp Test được viết như sau:

```
class Test
{
    public:
        float      x,y;
        float tong(float f1, float f2)
        {
            float s = f1 + f2;
            return s;
        }
};
```

Khi tạo ra một đối tượng objTest của lớp, để gọi hàm tong thì dùng cú pháp nào sau đây:

A.float KQ = objTest.tong(objTest.x, objTest.y);

B.float KQ = objTest.tong(x,y);

C.float KQ = objTest.tong();

D.objTest.tong(objTest.x, objTest.y);

E.objTest.tong(x,y);

+++++

Chúc các bạn thi học kỳ I – năm học 2008 - 2009 đạt kết quả tốt!

Câu 50:

Với một lớp Test được viết như sau:

```
class Test
{
    public:
        float      x,y;
        void tong(float f1, float f2)
        {
            float  s = f1 + f2;
            cout<<s;
        }
};
```

Khi tạo ra một đối tượng objTest của lớp, để gọi hàm tong thì dùng cú pháp nào sau đây:

- A. objTest.tong(objTest.x, objTest.y);
- B. float KQ = objTest.tong(x,y);
- C. float KQ = objTest.tong();
- D. float KQ = objTest.tong(objTest.x, objTest.y);
- E. objTest.tong(x,y);